

*

Số : /MCKH/THU

KẾ HOẠCH

Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 23/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng; Ban Thường vụ Thành ủy Bảo Lộc ban hành Kế hoạch tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Đánh giá khách quan, toàn diện, thực chất quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị và các nhiệm vụ chính trị về bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị nửa đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đánh giá, phân tích, làm rõ kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, nguyên nhân và rút ra những bài học kinh nghiệm; từ đó đề ra các giải pháp, biện pháp hiệu quả, đồng bộ, thiết thực khắc phục triệt để hạn chế, khuyết điểm, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Kiểm điểm, đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, UBND thành phố, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thành ủy, các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội thành phố trong việc cụ thể hóa, thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI; Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về phát triển thành phố Bảo Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045"; các nghị quyết chuyên đề, các Chương trình, Kế hoạch của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy khóa VI.

- Quán triệt chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, để đảm bảo tính hệ thống, thống nhất về số liệu, yêu cầu trong báo cáo cập nhật **số liệu chính thức đến thời điểm báo cáo, ước tính đến 30/6/2023** và **dự ước đến cuối nhiệm kỳ** để so sánh với mục tiêu, chỉ tiêu của Đại hội đã xác định.

II. Nội dung sơ kết

1. Đánh giá công tác quán triệt, học tập, công tác xây dựng kế hoạch và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các Nghị quyết chuyên đề của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thành ủy trên các lĩnh vực.

2. Đánh giá tình hình, kết quả đã đạt được, những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, xây dựng đô thị văn minh, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của thành phố và các phường, xã.

3. Xác định những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đột phá, những nội dung, chỉ tiêu cần điều chỉnh, phân đấu từ nay đến hết nhiệm kỳ nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

4. Đề xuất, kiến nghị với Trung ương, với tỉnh và các cấp, các ngành những cơ chế, chính sách, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố để vận dụng trong quá trình triển các các nhiệm vụ trên các lĩnh vực tại thành phố nhằm đạt hiệu quả cao nhất, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

III. Phương pháp, thời gian sơ kết

1. Đối với cấp thành phố

- Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo xây dựng báo cáo sơ kết theo định hướng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá tình hình, giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị *(theo đề cương chi tiết đính kèm)*.

- Thành ủy tổ chức hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ trước ngày **31/5/2023**.

2. Đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thành ủy

- Cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng tự rà soát, đánh giá, xây dựng báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội của cấp mình nhiệm kỳ 2020 - 2025 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị. Báo cáo hoàn thành và gửi về Ban Thường vụ Thành ủy *(qua UBND thành phố và Văn phòng Thành ủy)* trước ngày **30/4/2023**.

- Đảng bộ các phường, xã tổ chức hội nghị sơ kết trước ngày **30/4/2023**. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở khác không tổ chức hội nghị sơ kết.

3. Kiểm tra, chỉ đạo việc sơ kết giữa nhiệm kỳ tại các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thành ủy

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng thực hiện việc xây dựng báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ và gửi Ban Thường vụ Thành ủy theo thời gian quy định; chỉ đạo, định hướng các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong những năm cuối nhiệm kỳ trên các lĩnh vực phụ trách, góp phần hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Thường trực Thành ủy sẽ làm việc trực tiếp hoặc phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành, lãnh đạo các ban, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng làm việc với một số cấp ủy, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị, phường, xã khi cần thiết để nghe báo cáo, trao đổi, thống nhất đánh giá kết quả

thực hiện Nghị quyết Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025; việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư (Khóa XIII), của Tỉnh ủy, Thành ủy trên các lĩnh vực công tác.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các phòng ban, đơn vị chuyên môn tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh nửa đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025, đề ra nhiệm vụ, giải pháp đến hết nhiệm kỳ; gửi báo cáo về Ban Thường vụ Thành ủy (qua Văn phòng Thành ủy) **trước ngày 05/5/2023** để tổng hợp.

2. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, xây dựng và gửi báo cáo đúng thời gian quy định.

Giao Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì tổng hợp, tham mưu xây dựng dự thảo Báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kỳ về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI; đề ra nhiệm vụ, giải pháp đến hết nhiệm kỳ và gửi báo cáo về Ban Thường vụ Thành ủy (qua Văn phòng Thành ủy) **trước ngày 05/5/2023** để tổng hợp.

3. Các ban của Thành ủy và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy căn cứ Kế hoạch, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc sơ kết giữa nhiệm kỳ đối với các đảng bộ, chi bộ cơ sở; tổng hợp, xây dựng báo cáo trên lĩnh vực phụ trách, phối hợp xây dựng báo cáo và tổ chức hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ của Thành ủy.

4. Giao Văn phòng Thành ủy tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu xây dựng báo cáo chung của Thành ủy, trình Ban Thường vụ cho ý kiến thông qua, đồng thời gửi Tỉnh ủy theo quy định; chủ trì, phối hợp cùng UBND thành phố, các ban xây dựng Đảng tham mưu cho Thành ủy tổ chức hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ trước ngày **31/5/2023**./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Thường trực Thành ủy,
- Các đồng chí UVBTV, UVBCH,
- Các ban, UBKT & VP ThU,
- MTTQ và các DT thành phố,
- Các TCCSD trực thuộc,
- Lưu: VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Tôn Thiện Đồng



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố
lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025
(kèm theo Kế hoạch số 100-KH/ThU, ngày 03 / 3 /2023
của Ban Thường vụ Thành ủy)

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

I. Bối cảnh chung

Làm rõ bối cảnh tình hình, đặc điểm của địa phương, đơn vị nửa nhiệm kỳ qua, so với dự báo từ đầu nhiệm kỳ; những diễn biến mới đáng lưu ý và ảnh hưởng của tình hình đối với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội.

II. Đánh giá tình hình và kết quả sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội

Đánh giá khách quan, trung thực, sát thực tế kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu; so sánh giữa mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội (Trung ương, tỉnh, thành phố) đề ra và kết quả trên các lĩnh vực (kết quả đạt được, có số liệu cụ thể, lượng hóa, mức độ đạt % so với Nghị quyết Đại hội đến thời điểm hiện tại; xác định rõ nguyên nhân chỉ tiêu không đạt, làm cơ sở đề ra nhiệm vụ, giải pháp tới...). Trong đó, tập trung đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố đề ra, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu, các khâu đột phá và nhiệm vụ trọng tâm; các công trình trọng điểm và các nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực (Phụ lục 01 các chỉ tiêu chủ yếu kèm theo).

1. Lĩnh vực kinh tế

Bên cạnh việc đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế theo Nghị quyết Đại hội, cần làm rõ kết quả về tăng trưởng, phát triển, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh nền kinh tế; tái cơ cấu ngành nông nghiệp; phát triển công nghiệp, dịch vụ, du lịch, quy hoạch phát triển địa phương, lĩnh vực; cơ chế chính sách tháo gỡ khó khăn, thu hút đầu tư; công tác quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng, hệ thống giao thông; triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng NTM; Giảm nghèo bền vững; Phát triển tổng thể KTXH vùng đồng bào DTTS); quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, đất đai, khoáng sản; bảo vệ môi trường, ... đánh giá việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm, công trình trọng điểm trong Nghị quyết Đại hội tỉnh, thành phố.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

So sánh, đánh giá giữa mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra và kết quả thực hiện trong các lĩnh vực: giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ; phát huy giá trị và sức mạnh văn hóa, con người; thực hiện tiến bộ công bằng xã hội,...

3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với an ninh nhân dân.

- Việc triển khai thực hiện đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước; việc quảng bá, xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài; hợp tác phát triển về văn hóa...

4. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

4.1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- Xây dựng Đảng về chính trị và công tác tư tưởng.
- Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức.
- Vai trò lãnh đạo, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

4.2. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Tình hình, kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, việc triển khai các chủ trương, quy định mới; việc đổi mới phương pháp, phương châm thực hiện; hiệu lực, hiệu quả, vai trò của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Đánh giá công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

4.3. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Đánh giá kết quả công tác dân vận; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác đối thoại với Nhân dân. Thực hiện chính sách tôn giáo và pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền...

4.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Đánh giá việc đổi mới hình thức tổ chức học tập, quán triệt, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng; đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc.

4.5. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền

Đánh giá việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức gắn với Đề án vị trí việc làm. Việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và công tác giám sát của HĐND; nâng cao năng lực quản lý, điều hành của UBND các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT.

4.6. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Công tác lãnh, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Việc kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực.

III. Đánh giá tổng quát

Đánh giá khách quan, thẳng thắn những ưu điểm, tồn tại, hạn chế của các lĩnh vực nêu trên; xác định rõ những nguyên nhân (*chủ quan, khách quan..., chủ yếu là nguyên nhân chủ quan để đề xuất hướng khắc phục*).

1. Ưu điểm (trên các lĩnh vực)

- Kinh tế - xã hội
- Quốc phòng - an ninh, công tác đối ngoại
- Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

2. Hạn chế, khuyết điểm (*khách quan, chủ quan*)

3. Nguyên nhân (*ưu điểm, hạn chế*)

IV. Bài học kinh nghiệm

Những bài học kinh nghiệm rút ra sau hai năm rưỡi thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Phần thứ hai MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NỬA NHIỆM KỲ CÒN LẠI

I. Dự báo tình hình

Nhận định trong thời gian tới có những thuận lợi, khó khăn gì.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Trên cơ sở mục tiêu Nghị quyết Đại hội, căn cứ tình hình thực tế, định hướng bổ sung, điều chỉnh nội dung nào.

2. Các mục tiêu cụ thể (*căn cứ kết quả, tiến độ thực hiện các mục tiêu cụ thể, chỉ tiêu chủ yếu trong Nghị quyết Đại hội và thực tiễn để xây dựng*)

2.1. Về kinh tế, xã hội

2.2. Về quốc phòng, an ninh, công tác đối ngoại

2.3. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

III. Nhiệm vụ, giải pháp

* Cần tập trung:

- Những giải pháp lớn cần tập trung chỉ đạo trong thời gian tới nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đại hội Đảng bộ thành phố khóa VI và Nghị quyết Đại hội đảng bộ cấp mình, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Kiến nghị ban hành và vận dụng các cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư,

cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp trên tất cả các lĩnh vực.

- Những giải pháp nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; kiện toàn tổ chức bộ máy; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Những nhận thức mới và một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu để làm rõ trong quá trình chuẩn bị Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII (*nhiệm kỳ 2025 - 2030*).

*** *Cụ thể trên các lĩnh vực:*** Tập trung các nhiệm vụ, giải pháp xác định tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI; các nghị quyết chuyên đề, kế hoạch, chương trình hành động của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy ở từng lĩnh vực.

1. Lĩnh vực kinh tế xã hội

1.1. Lĩnh vực kinh tế

- Thực hiện chủ trương phát triển, cơ cấu lại các ngành kinh tế (về phát triển công nghiệp; thương mại, các ngành dịch vụ, du lịch; nông nghiệp, nông thôn).

- Phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Phát triển, ứng dụng khoa học - công nghệ; chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Phát triển kinh tế - xã hội địa phương, thực hiện các định hướng về liên kết vùng và phát triển vùng đồng bào DTTS theo Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về phát triển thành phố Bảo Lộc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*”; các quy hoạch; các nghị quyết chuyên đề, các Chương trình, Kế hoạch của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy khóa VI.

- Cơ cấu lại ngân sách Nhà nước.

- Vận dụng, thực hiện các cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi, tạo bước đột phá phát triển kinh tế - xã hội, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp.

- Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, ưu tiên phát triển hạ tầng đô thị, giao thông, thủy lợi, năng lượng, du lịch, công nghệ thông tin - truyền thông, hạ tầng mạng viễn thông tạo nền tảng phát triển kinh tế số.

1.2. Phát triển văn hóa, xã hội

- Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ và tận dụng thành tựu Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phát huy giá trị và sức mạnh văn hóa, con người, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội.

- Chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

1.3. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

2. Đảm bảo quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế (tập trung nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp mình nhiệm kỳ 2020 - 2025)

2.1. Đảm bảo quốc phòng, an ninh: Chú trọng kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế, xã hội và đối ngoại trở thành chiến lược quan trọng tạo nên sức mạnh tổng hợp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các vụ việc phức tạp, kéo dài.

2.2. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế: Giải pháp thực hiện các định hướng về nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tăng cường quảng bá hình ảnh con người, sản phẩm, thế mạnh của địa phương; nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư nước ngoài...; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại Nhân dân.

3. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

3.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng: Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền, quán triệt, học tập các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; nâng cao năng lực dự báo, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng; công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị; nắm bắt, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội ...

3.2. Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức: Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận 21-KL/TW (khóa XIII) gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương.

3.3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng: Tập trung các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

3.4. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ: Tập trung các nhiệm vụ, giải pháp để xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Tạo môi trường, khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

3.5. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng: Tập trung các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong triển khai thực hiện Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát và các quy định của Đảng, yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả. Phát huy vai trò công tác tự kiểm tra, giám sát.

3.6. Công tác Dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Các giải pháp phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy, ý chí, quyết tâm và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội; triển khai các phong trào thi đua.

3.7. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền: Tập trung các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ. Nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng CNTT...

3.8. Công tác, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Tiếp tục kiên quyết, kiên trì thực hiện các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả hơn. Đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Căn cứ kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề thực tiễn phát sinh, dự báo tình hình phát triển thời gian tới đề kiến nghị, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền những nội dung cụ thể nhằm đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp mình nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Lưu ý: Cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, tùy theo chức năng, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị mình, linh động tự rà soát, đánh giá, xây dựng báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ với nội dung sao cho phù hợp với tình hình thực tế.